

N, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025, về việc “Ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Thái Thị Xuân D**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số A đường B, khu phố C, phường P, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông **Ngô Trọng Đ**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn P, xã H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thái Thị Xuân D và ông Ngô Trọng Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Bà Thái Thị Xuân D và ông Ngô Trọng Đ thuận tình ly hôn.

- Con chung: Bà Thái Thị Xuân D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ngô Gia N, sinh ngày 03/01/2020 đến tuổi trưởng thành. Bà D không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Ngô Trọng Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Bà D và ông Đ không yêu cầu giải quyết.

- Án phí: Bà D và ông Đ mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà D tự nguyện nộp thay án phí cho ông Đ. Tổng cộng bà D phải nộp 150.000

đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006653 ngày 11/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N. Hoàn lại cho bà D 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai nói trên.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
 - VKSND thị xã N;
 - Chi cục THADS thị xã N;
 - Các đương sự;
 - UBND xã B
- GKH số 117/2019;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương